

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 14-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Hoàng Đắc Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ng Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2021/HSST-QĐ ngày 18 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1963 tại thành phố Hải Phòng.; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Nguyễn Văn S và bà Mai Thị B (đều đã chết); chồng Phạm Văn Q (đã chết); tiền án: Bản án số 29/HSST ngày 14/01/2003 Toà án nhân dân tỉnh Q xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 18/9/2008, chưa thi hành án phí hình sự và tiền phạt sung quỹ nhà nước; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79 ngày 08/02/2018 của Công an huyện Th xử phạt tiền về hành vi đánh bạc (đến ngày 11/01/2022 bị cáo nộp xong tiền phạt); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/6/2021, ngày 02/7/2021 chuyển tạm giam đến ngày 18/8/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh (bị can bị mắc các bệnh thoái

hóa khớp háng, hoại tử xương, viêm tủy cấp tính khác, theo dõi cơn đau thắt ngực, tiên lượng diễn biến nặng phải đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Th); có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đào Trọng Đ; vắng mặt;
2. Anh Hoàng Phú Tr; vắng mặt;
3. Anh Lê Văn X; vắng mặt;

- *Người chứng kiến:*

1. Chị Lại Thị Hồng N; vắng mặt;
2. Chị Vi Thị Ng; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo khai do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên P nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy cho người khác kiếm lợi. P mới bán ma túy 3 ngày trước khi bị bắt, loại ma túy P bán là ma túy đá. Các đối tượng nghiện thường giao dịch mua bán ma túy trực tiếp tại nhà P. Nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ là P mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng 1.000.000đồng được một túi nilon bên trong chứa ma túy Methamphetamine vào ngày 22/6/2021. Mua được ma túy, P mang về nhà chia thành 15 túi nilon nhỏ cất giấu, mục đích để bán lại kiếm lợi, P đã bán cụ thể như sau:

Từ ngày 22/6/2021 đến ngày 24/6/2021 mỗi ngày P bán được 01 túi nilon chứa ma túy đá đã chia nhỏ giá 300.000đồng cho các đối tượng nghiện (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể).

Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2021, P bán cho X và Tr một túi ma túy đá với giá 300.000đồng tại nơi ở của P.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, P bán ma túy cho X, Tr và Đ thì bị Công an bắt quả tang như nêu trên.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ tại nhà P, P khai là tiền do bán ma túy mà có.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị P thu giữ một số đồ vật liên quan đến vụ án gồm: tại gầm giường trong phòng ngủ của P có 01 cân điện tử, 01 chiếc kéo và 10 vỏ túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm). Tại mặt giường trong

gian nhà bếp nhà P có 01 hộp nhựa (kích thước 10cm x10cm x 06cm) bên trong có 02 túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm) bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) và 05 vỏ túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm), 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm một đầu hàn kín, một đầu vót nhọn màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số 417 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng thu của X là ma túy có khối lượng là 0,01 gam là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng thu trong ví giả da khi bắt quả tang P là ma túy có khối lượng 1,51gam là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng thu trong hộp nhựa khi khám xét nơi ở của P là ma túy có khối lượng là 0,39gam là loại Methamphetamine.

Đối với việc bị can Nguyễn Thị P khai nhận bán ma túy từ các ngày 22/6/2021 đến ngày 24/6/2021, ngoài lời khai của P không còn tài liệu điều tra nào khác nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Lê Văn X, Hoàng Phú Tr và Đào Trọng Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân X, Tr và Đ chưa có tiền án, tiền sự về các tội ma túy, Công an huyện Th đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị P, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Bản cáo trạng số 157/CT-VKSTN ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy; 01 ví giả da màu nâu; 01 cân điện tử; 01 chiếc kéo; 01 hộp nhựa (kích thước 10cm x10cm x 06cm); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 05cm, một đầu vót nhọn; 15 vỏ túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm); tịch thu sung quỹ Nhà

nước số tiền 700.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 417 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng thu của X là ma túy có khối lượng là 0,01 gam là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng thu trong ví giả da khi bắt quả tang P là ma túy có khối lượng 1,51gam là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng thu trong hộp nhựa khi khám xét nơi ở của P là ma túy có khối lượng là 0,39gam là loại Methamphetamine, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, công bố công khai tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị P đã có hành vi cất giấu trái phép 1,91 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán cho các đối tượng lấy tiền ăn tiêu, bị cáo đã có một tiền án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Bị cáo có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “... Phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người trở lên; Tái phạm nguy hiểm” quy định tại b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện

Kiểm sát nhân dân huyện Th đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phân hình phạt: Bị cáo đã có một tiền án về tội ma túy, nhân thân có một tiền sự nhưng chưa chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nhưng xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là phụ nữ, hiện nay sức khỏe yếu, có hoàn cảnh gia đình khó mức khởi điểm của khung hình phạt tù là phù hợp và để thể hiện chính sách pháp luật nghiêm minh nhưng cũng nhân đạo khoan hồng với người phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy; 01 ví giả da màu nâu; 01 cân điện tử; 01 chiếc kéo; 01 hộp nhựa (kích thước 10cm x10cm x 06cm); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 05cm, một đầu vót nhọn; 15 vỏ túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị P 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 18/8/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 phong bì niêm phong số 417 MT/PC09 chứa số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 cân điện tử đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa (kích thước 10cm x 10cm x 06cm); 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 05cm, một đầu vót nhọn; 15 vỏ túi nilon (kích thước 1,5cm x 1,5cm) (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và phiếu nhập kho ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố Hải Phòng); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có (Theo biên lai thu tiền số 0004611 ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị P có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Th;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Th;
- Cơ quan THAHSCA huyện Th;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lý – Hoàng Đức Cảnh

Lê Thị Hồng Lý